



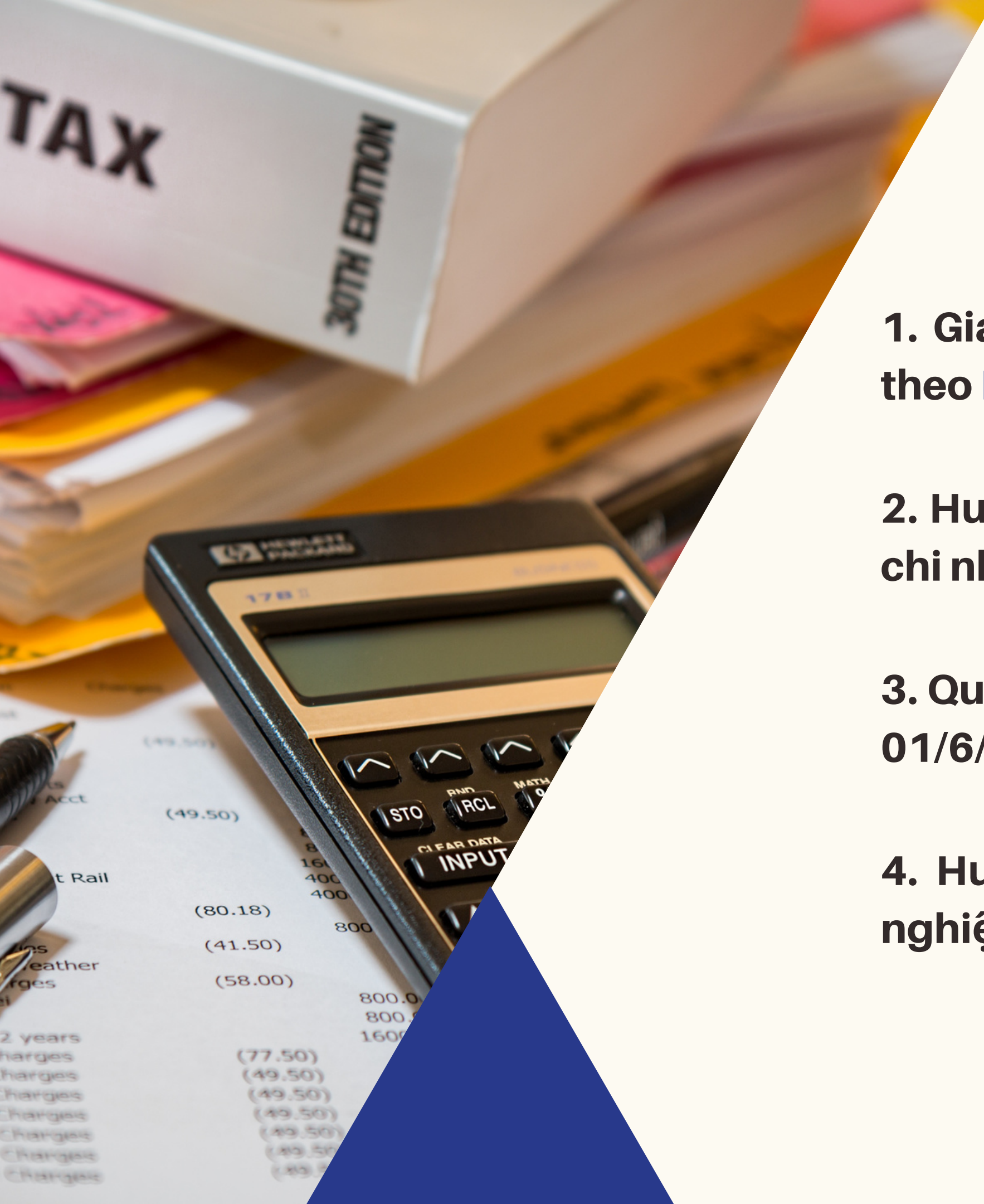
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT TÍN

# BẢN TIN PHÁP LÝ

THÁNG 04

**4 chính sách thuế và kế toán nổi bật  
tháng 04/2025**





# NỘI DUNG CHÍNH

1. Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2025 theo **Nghị định 82/2025/NĐ-CP**
2. Hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản vốn cấp cho chi nhánh và dự phòng đầu tư theo **Công văn 469/CT-CS**
3. Quy định mới về thời điểm lập hóa đơn áp dụng từ ngày 01/6/2025 theo **Nghị định 70/2025/NĐ-CP**
4. Hướng dẫn khai thuế GTGT tập trung đối với doanh nghiệp có chi nhánh khác tỉnh theo **Công văn 831/CT-NVT**

# Nội dung 1: Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2025 theo Nghị định 82/2025/NĐ-CP (1)

Ngày 02/4/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2025/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025. Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đến hết ngày 31/12/2025, với một số nội dung đáng chú ý như sau:

## 1. Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT)

- Gia hạn nộp thuế GTGT kỳ tính thuế từ tháng 2 đến tháng 6/2025 (hoặc quý I, quý II/2025) đối với doanh nghiệp, tổ chức thuộc các ngành nghề ưu tiên.
- Thời gian gia hạn: 6 tháng đối với kỳ tháng 2, 3, quý I/2025; 5 tháng đối với kỳ tháng 4, 5, 6, quý II/2025.

## 2. Gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

- Gia hạn nộp thuế TNDN tạm nộp quý I và quý II năm 2025.
- Thời gian gia hạn: 5 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế theo quy định hiện hành.



# Nội dung 1: Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2025 theo Nghị định 82/2025/NĐ-CP (2)

## 3. Gia hạn thuế GTGT và thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

- Toàn bộ số thuế GTGT và TNCN phát sinh năm 2025 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các ngành ưu tiên được gia hạn.
- Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 31/12/2025.

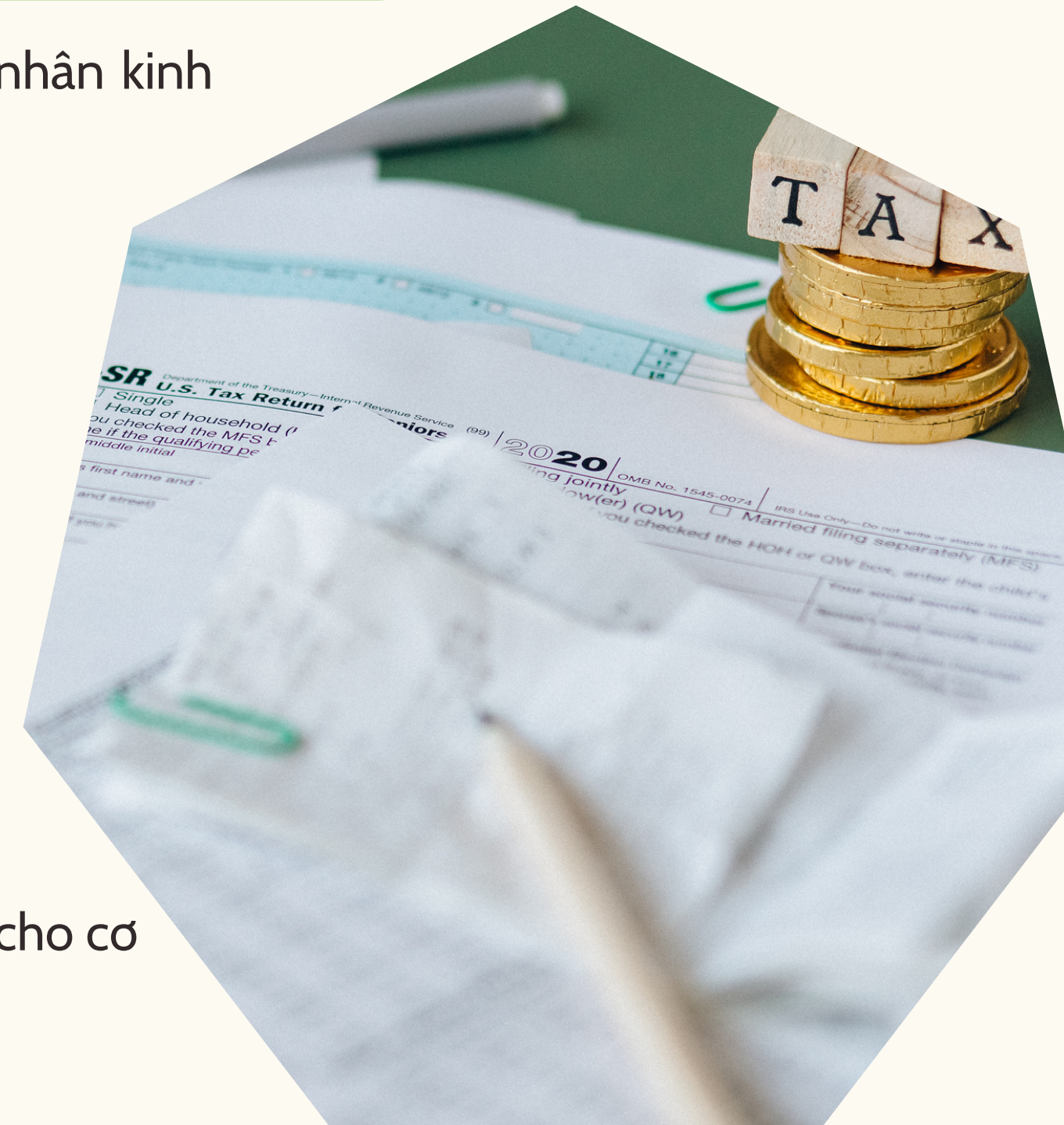
## 4. Gia hạn tiền thuê đất

- Gia hạn 6 tháng đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh kỳ 1 năm 2025.
- Áp dụng cho doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng ưu tiên đang thuê đất trả tiền hàng năm theo quyết định hoặc hợp đồng với Nhà nước.

## 5. Thủ tục gia hạn

- Người nộp thuế phải nộp Giấy đề nghị gia hạn (theo mẫu tại Phụ lục Nghị định) cho cơ quan thuế quản lý, bằng phương thức điện tử, trực tiếp hoặc qua bưu điện.
- Thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn: chậm nhất ngày 30/5/2025.

Căn cứ pháp lý: Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ (hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025).



# Nội dung 2: Hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản vốn cấp cho chi nhánh và dự phòng đầu tư theo Công văn 469/CT-CS

Ngày 04/4/2025, Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 469/CT-CS hướng dẫn về chính sách thuế liên quan đến khoản vốn cấp cho chi nhánh và việc trích lập dự phòng tổn thất đầu tư. Một số nội dung nổi bật như sau:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div><div>1. Khoản vốn cấp cho chi nhánh không thuộc đối tượng trích lập dự phòng tổn thất đầu tư</div><div><ul style="list-style-type: none"><li>Theo quy định hiện hành, chi nhánh là đơn vị phụ thuộc, không phải pháp nhân độc lập.</li><li>Vì vậy, khoản vốn Công ty cấp cho Chi nhánh không phải là khoản đầu tư tài chính vào tổ chức kinh tế, nên không thuộc đối tượng được trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư theo <a href="#">Thông tư 48/2019/TT-BTC</a>.</li></ul></div></div> | <div><div>2. Không được chuyển lỗ từ chi nhánh hạch toán độc lập sau giải thể về công ty mẹ</div><div><ul style="list-style-type: none"><li>Pháp luật thuế hiện nay chỉ cho phép chuyển lỗ trong trường hợp chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp.</li><li>Trong trường hợp giải thể chi nhánh hạch toán độc lập, không có quy định cho phép chuyển lỗ của chi nhánh vào thu nhập chịu thuế của Công ty mẹ.</li></ul></div></div> | <div><div>3. Hướng dẫn hạch toán khoản vốn cấp cho chi nhánh</div><div><ul style="list-style-type: none"><li>Công ty có thể lựa chọn hạch toán khoản vốn cấp cho chi nhánh là nợ phải trả nội bộ (TK 336) hoặc vốn chủ sở hữu (TK 411) tùy theo mục đích sử dụng vốn, theo hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT-BTC.</li></ul></div></div> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

# Nội dung 3: Quy định mới về thời điểm lập hóa đơn áp dụng từ ngày 01/6/2025 theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP (1)

Ngày 20/3/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ. Một trong những nội dung quan trọng của Nghị định là quy định mới, rõ ràng và chi tiết hơn về thời điểm lập hóa đơn, có hiệu lực từ ngày 01/6/2025. Một số điểm nổi bật bao gồm:

## 1. Bán hàng hóa:

- Thời điểm lập hóa đơn là khi chuyển quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phụ thuộc đã thu tiền hay chưa.
- Đối với hàng xuất khẩu, hóa đơn phải được lập chậm nhất vào ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan.

## 2. Cung cấp dịch vụ:

- Thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu tiền hay chưa.
- Nếu thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì lập hóa đơn tại thời điểm thu tiền, trừ một số trường hợp đặt cọc, tạm ứng cho các dịch vụ tư vấn, kiểm toán, khảo sát, giám sát...

# **Nội dung 3: Quy định mới về thời điểm lập hóa đơn áp dụng từ ngày 01/6/2025 theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP (2)**

## **3. Trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục:**

Lập hóa đơn tương ứng mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao công đoạn, hạng mục dịch vụ.

## **4. Đối với một số ngành nghề đặc thù (viễn thông, logistic, quảng cáo, ngân hàng, điện, xổ số, dầu khí, y tế, xây dựng...):**

Thời điểm lập hóa đơn có thể theo kỳ đối soát, thời điểm thanh toán, thời điểm nghiệm thu, hoặc theo quy ước hợp đồng, với hạn chót từ 5 đến 60 ngày tùy trường hợp.

## **5. Đối với hoạt động bán lẻ, ăn uống, khám chữa bệnh, vận tải taxi, bán xăng dầu,...:**

Có thể lập hóa đơn điện tử cuối ngày, hoặc từng lần theo yêu cầu của khách hàng.

Căn cứ pháp lý: Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ (hiệu lực từ 01/6/2025).

# **Nội dung 4: Hướng dẫn khai thuế GTGT tập trung đối với doanh nghiệp có chi nhánh khác tỉnh theo Công văn 831/CT-NVT (1)**

Ngày 24/4/2025, Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 831/CT-NVT hướng dẫn về chính sách kê khai thuế GTGT đối với doanh nghiệp có đơn vị phụ thuộc, chi nhánh hoạt động tại các tỉnh, thành khác nơi đặt trụ sở chính. Một số nội dung đáng chú ý như sau:

## **1. Doanh nghiệp được khai thuế GTGT tập trung tại trụ sở chính nếu đáp ứng điều kiện**

- Doanh nghiệp có mô hình hạch toán tập trung, trực tiếp xuất hóa đơn GTGT đầu ra cho hoạt động của các chi nhánh, được phép khai thuế GTGT tập trung tại trụ sở chính.
- Điều kiện: toàn bộ thuế GTGT đầu vào của các chi nhánh phải đủ điều kiện khấu trừ theo quy định của Luật Thuế GTGT.

## **2. Chi nhánh trực tiếp bán hàng phải tự khai, nộp thuế GTGT**

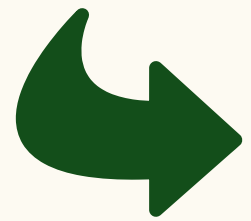
- Trường hợp chi nhánh có hoạt động bán hàng, sử dụng hóa đơn riêng do chi nhánh đăng ký, thì phải tự khai, nộp thuế GTGT tại cơ quan thuế quản lý chi nhánh.



# Nội dung 4: Hướng dẫn khai thuế GTGT tập trung đối với doanh nghiệp có chi nhánh khác tỉnh theo **Công văn 831/CT-NVT (2)**

## 3. Trường hợp quản lý hợp đồng hợp tác kinh doanh không có pháp nhân

- Nếu công ty được giao quản lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với đối tác nhưng không thành lập pháp nhân riêng, thì phải khai riêng thuế GTGT cho phần phát sinh từ hợp đồng hợp tác, theo thỏa thuận trong hợp đồng.



Doanh nghiệp cần phối hợp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để thực hiện đúng mô hình khai thuế, đồng thời hạn chế ảnh hưởng đến nghĩa vụ ngân sách tại các địa phương.

Căn cứ pháp lý: Công văn số 831/CT-NVT ngày 24/4/2025 của Cục Thuế TP. Hà Nội



● ● ● ● ● **THÔNG TIN LIÊN HỆ** ● ● ● ● ●

🏠 Lầu 7, Tòa nhà ACB Tower, số 444A-446 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 15, Quận 3, TP.HCM

☎ 028 3990 6959

Di động: 0906 893 984 - Mr Võ Văn Vân – Tổng Giám đốc  
037 5253680 - Ms. Thanh - Pháp chế

✉ [vanvv@vtac.com.vn](mailto:vanvv@vtac.com.vn)

🌐 [www.vtac.com.vn](http://www.vtac.com.vn)